

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về việc: Tổng kết năm 2018, nhiệm kỳ III (2014-2019) và
định hướng phát triển 5 năm tiếp theo 2019-2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Công ty cổ phần Lilama 69-2

Thực hiện Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, thay mặt Hội đồng quản trị (HĐQT) tôi xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của HĐQT năm 2018, nhiệm kỳ 2014-2019 và định hướng hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 như sau:

PHẦN I – TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2018

1. Hoạt động quản trị công ty

Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 69-2 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 19/5/2018.

HĐQT đã phê duyệt kế hoạch 2018 chi tiết làm cơ sở để Ban điều hành thực hiện, trong năm HĐQT đã họp 22 phiên (gồm 5 phiên tập trung, 17 phiên lấy ý kiến), các cuộc họp của HĐQT tùy từng nội dung có sự tham gia của Trưởng ban kiểm soát, Ban điều hành, Giám đốc nhà máy. Các cuộc họp đều được ra Biên bản và Nghị quyết chỉ đạo mọi mặt hoạt động của công ty và giao cho Tổng giám đốc thực hiện theo Quy chế làm việc giữa HĐQT và Tổng giám đốc.

Các nội dung để triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 được cụ thể hóa xuống tận từng đơn vị trong công ty, cụ thể:

- Hàng quý đều có đánh giá kết quả thực hiện để ra các chỉ đạo, điều chỉnh kịp thời nhằm đôn đốc việc sản xuất kinh doanh và giám sát công tác điều hành.
- Kiểm tra, phê duyệt các loại báo cáo gửi tới các cơ quan chức năng theo yêu cầu.
- Chỉ đạo Tổng giám đốc điều hành hoạt động SXKD theo đúng các quy định của Pháp luật hiện hành, thực hiện công khai minh bạch thông tin theo quy định.
- Rà soát, soạn thảo và sửa đổi các quy chế, đến hết năm 2018 bộ cơ sở quy chế, quy định của công ty đã được sửa đổi bổ sung tương đối hoàn chỉnh theo qui định của pháp luật.
- Thực hiện phê duyệt các thủ tục về đầu tư xây dựng cơ bản theo qui định.
- Trên cơ sở nhu cầu nhân sự quản lý điều hành công ty, Hội đồng quản trị đã ra các quyết định:

+ Bổ nhiệm lại chức danh Tổng giám đốc công ty đối với ông Vũ Kế Chương kể từ ngày 2/4/2018.

+ Ngày 2/4/2018 miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng của bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh và bổ nhiệm bà Trần Thị Hương giữ chức vụ kế toán trưởng.

+ Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc công ty đối với ông Đỗ Tiến Thành kể từ ngày 1/12/2018 theo nguyện vọng cá nhân.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý

- Trong năm qua, HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và các bộ phận quản lý khác nhằm bảo đảm mọi hoạt động SXKD đều được quản trị và tuân thủ pháp luật, điều lệ và quy chế của công ty. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc trong hoạt động SXKD và các lĩnh vực hoạt động khác của công ty.

- Các thành viên Hội đồng quản trị căn cứ vào nhiệm vụ được phân công đã thực hiện đúng chức năng quản lý, giám sát hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc trong phạm vi mà từng thành viên được giao đảm trách đảm bảo tính minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi để các cổ đông, các nhà đầu tư cũng như các cơ quan quản lý có thể thực hiện tốt chức năng giám sát, thanh tra kiểm soát.

- Trên cơ sở mục tiêu và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, HĐQT đã ra các Nghị quyết, chủ trương để Tổng giám đốc triển khai thực hiện.

- Ngoài ra trong năm qua HĐQT còn chú ý tới công tác quản trị rủi ro, phát hiện ra các điểm không phù hợp để kịp thời chấn chỉnh.

- HĐQT đánh giá Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý đã có rất nhiều cố gắng và hoàn thành tốt nhiệm vụ đặt ra.

3. Báo cáo tình hình chi trả thù lao HĐQT và BKS

- Tiền lương, thù lao thực hiện của Hội đồng quản trị năm 2018 là: 476.250.000 đồng/ kế hoạch 480.000.000 đồng, bằng 99,2%.

- Tiền lương, thù lao thực hiện của Ban kiểm soát năm 2018 là: 262.350.000 đồng/ kế hoạch 262.350.000 đồng, bằng 100%.

- Thù lao thư ký HĐQT thực hiện năm 2018 là: 22.200.000 đồng/kế hoạch 33.300.000 đồng, bằng 66,66%.

4. Báo cáo tình hình sử dụng vốn

Trong đợt tăng vốn điều lệ Công ty từ **57.418.170.000** đồng lên **82.982.430.000** đồng (Năm 2017), tính đến hết 31/12/2018, số tiền **12.703.500.000** đồng huy động được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ được sử dụng như sau:

- Chi cho sản xuất kinh doanh: 5.000.000.000 đồng, đã sử dụng hết 5.000.000.000 đồng.

- Chi sử dụng đầu tư nâng cao năng lực sản xuất: 7.703.500.000 đồng, đã sử dụng: 7.703.500.000 đồng.

PHẦN II. TỔNG KẾT NHIỆM KỲ III (2014-2019)

1. Tình hình chung

Nhiệm kỳ 2014-2019 là nhiệm kỳ thứ III của HĐQT Công ty cổ phần Lilama 69-2 (L62) diễn ra trong bối cảnh kinh tế trong nước và thế giới có những biến động sâu sắc, khủng hoảng tài chính, sự sáp nhập, sự sụp đổ và hậu quả để lại của các công ty trong ngành công nghiệp đóng tàu, Về kinh tế trong nước suy thoái và phục hồi chậm hơn dự báo, đầu tư công cắt giảm, nguồn việc làm bị sụt giảm mạnh, cạnh tranh khốc liệt với các nhà thầu nước ngoài và các công ty cùng ngành nghề.

Bên cạnh đó nguồn vốn cho vay bị hạn chế và khó tiếp cận, các đơn vị trong thị trường tài chính đều trong tình trạng tập trung tái cấu trúc, sáp nhập, tăng cường giảm nợ xấu.

Trong bối cảnh đó HĐQT nhiệm kỳ III bắt tay vào nhiệm kỳ mới với quyết tâm tái cấu trúc công ty, củng cố nguồn lực quản lý, cân nhắc việc đầu tư với tiêu chí: chỉ đầu tư những máy móc phương tiện phục vụ sản xuất theo yêu cầu của khách hàng.

Trước các thách thức, HĐQT xác định bằng mọi cách trụ lại trước cơn bão càn quét ngành nghề cơ khí.

2. Về công tác tổ chức nhân sự

2.1 Nhân sự HĐQT:

HĐQT L62 nhiệm kỳ 2014-2019 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 tín nhiệm bầu 5 thành viên, bao gồm :

<i>TT</i>	<i>Họ và Tên</i>	<i>Chức danh</i>	<i>Cơ chế hoạt động</i>
1	Ông Nguyễn Hữu Thanh	Chủ tịch	Chuyên trách
2	Ông Vũ Kế Chương	Thành viên	Kiểm nhiệm
3	Ông Trần Xuân Trường	Thành viên	Kiểm nhiệm
4	Ông Nguyễn Quốc Hùng	Thành viên	Kiểm nhiệm
5	Bà Lê Thị Minh	Thành viên	Kiểm nhiệm

Căn cứ đơn của ông Nguyễn Hữu Thanh về nghỉ theo chế độ, tại Đại hội đồng cổ đông 2016 ngày 26/4/2016 đã bầu bổ sung ông Trương Đức Thành làm thành viên HĐQT.

Căn cứ vào đơn từ nhiệm của ông Nguyễn Quốc Hùng, tại Đại hội đồng cổ đông 2017 ngày 29/4/2017 đã miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT của ông Hùng và bầu bổ sung ông Đỗ Tiến Thành làm thành viên HĐQT.

Căn cứ vào đơn từ nhiệm của Ông Đỗ Tiến Thành ngày 31/10/2018.

Như vậy danh sách thành viên HĐQT Công ty đến nay như sau:

<i>TT</i>	<i>Họ và Tên</i>	<i>Chức danh</i>	<i>Cơ chế hoạt động</i>
1	Ông Trương Đức Thành	Chủ tịch	Chuyên trách
2	Ông Vũ Kế Chương	Thành viên	Kiểm nhiệm

3	Ông Trần Xuân Trường	Thành viên	Kiểm nhiệm
4	Bà Lê Thị Minh	Thành viên	Kiểm nhiệm

2.2 Nhân sự Ban Kiểm Soát (BKS)

BKS Công ty nhiệm kỳ 2014-2019 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 tín nhiệm bầu 3 thành viên, bao gồm :

<i>TT</i>	<i>Họ và Tên</i>	<i>Chức danh</i>	<i>Cơ chế hoạt động</i>
1	Ông Đỗ Xuân Trường	Trưởng BKS	Kiểm nhiệm
2	Ông Nguyễn Sơn Hùng	Thành viên	Kiểm nhiệm
3	Bà Vũ Thị Nga	Thành viên	Chuyên trách

Do cơ cấu lại nhân sự của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam và của Công ty, cũng như yêu cầu về tiêu chuẩn thành viên BKS theo qui định, tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 đã miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS của Ông Đỗ Xuân Trường và Ông Nguyễn Sơn Hùng đồng thời bầu bổ sung ông Nguyễn Văn Đạt và ông Tô Phi Sơn làm thành viên BKS.

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 19/5/2018 đã miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS của ông Nguyễn Văn Đạt và bầu bổ sung bà Phùng Phương Linh vào BKS.

Như vậy danh sách BKS Công ty đến nay bao gồm:

<i>TT</i>	<i>Họ và Tên</i>	<i>Chức danh</i>	<i>Cơ chế hoạt động</i>
1	Bà Phùng Phương Linh	Trưởng BKS	Chuyên trách
2	Ông Tô Phi Sơn	Thành viên	Kiểm nhiệm
3	Bà Vũ Thị Nga	Thành viên	Chuyên trách

3.3 Nhân sự Ban Tổng Giám Đốc (BTGD)

Đến thời điểm hiện tại Ban Tổng giám đốc bao gồm:

<i>TT</i>	<i>Họ và Tên</i>	<i>Chức danh</i>
1	Ông Vũ Kế Chương	Tổng giám đốc
2	Ông Trần Xuân Trường	Phó TGD kiêm Giám đốc Xí nghiệp LM XNK
3	Bà Lê Thị Minh	Phó TGD
4	Ông Nguyễn Giám Hiệu	Phó TGD
5	Ông Nguyễn Đức Cường	Phó TGD
6	Ông Nguyễn Hữu Hóa	Phó TGD kiêm Giám đốc Xí nghiệp số 2

3. Kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ III (2014-2019):

Thực hiện chức năng nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động

của công ty, trong suốt nhiệm kỳ của mình HĐQT đã luôn tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật trong việc quản lý điều hành. HĐQT công ty luôn duy trì chế độ họp định kỳ, bất thường, đột xuất và thông qua các kỳ họp HĐQT đã thực hiện quyền quản lý điều hành của mình trên cơ sở xem xét thảo luận và biểu quyết thông qua các kế hoạch, định hướng hàng năm liên quan đến hoạt động SXKD của công ty.

HĐQT cũng thường xuyên giám sát, nắm bắt tình hình và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình quản trị điều hành nên đã có những quyết sách, giải pháp kịp thời, hiệu quả ngăn ngừa các rủi ro nội bộ.

Với 5 năm hoạt động trong nhiệm kỳ, HĐQT công ty tiếp tục thực hiện tốt việc giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc, đảm bảo bộ máy hoạt động theo đúng mục tiêu đề ra; hoàn chỉnh kịp thời cơ cấu tổ chức của HĐQT, BTGD, các Bộ phận; không ngừng hoàn thiện, bổ sung, sửa đổi hệ thống quản trị, quy chế hoạt động của HĐQT, BTGD, quy chế quản lý nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế yêu cầu.

Kết quả chung của công tác quản lý điều hành trong 5 năm qua là: Bảo đảm an toàn về vốn và tài sản, thực hiện nghĩa vụ với nhà nước, đảm bảo chế độ chính sách cho người lao động, bộ máy hoạt động của công ty luôn vận hành tốt.

4. Kết quả SXKD giai đoạn 2014-2019

4.1 Phát triển nguồn vốn CSH, bảo toàn vốn:

Từ năm 2014 mặc dù do các ảnh hưởng biến động của thị trường việc làm, thị trường chứng khoán, bản thân các khó khăn nội tại của công ty, của ngành, công ty vẫn tìm kiếm các đối tác phù hợp với tiêu chí của mình, Công ty vẫn thực hiện việc tăng vốn điều lệ từ 57,4 tỷ đồng lên 82,98 tỷ đồng, nguồn vốn Chủ sở hữu tăng chi tiết như sau:

Đơn vị tính: đồng

Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
90.522.834.688	91.975.803.471	96.549.047.778	109.344.073.124	110.480.792.147

4.2 Các công tác khác:

Trong năm 2018 Tổng công ty lắp máy Việt Nam – CTCP đã thực hiện việc thoái toàn bộ vốn tại L62, và ngày 14/2/2019 Tổng công ty lắp máy Việt Nam – CTCP không còn là cổ đông của Công ty CP Lilama 69-2.

Về Quản lý chất lượng, thương hiệu, đầu tư nguồn lực, công tác phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc và Ban kiểm soát luôn được công ty chú trọng đảm bảo hoạt động theo qui định của Pháp luật và thúc đẩy công ty phát triển.

Công ty đã đạt được các chứng chỉ sau: ISO9001:2015; ISO 14001:2015; OHSAS 18001; ISO 3834-2006; chứng chỉ ASME và đang hoàn thiện chứng chỉ xuất châu Âu EN 1090.

Công tác đầu tư trong nhiệm kỳ qua đã bổ sung các hạng mục xây dựng và máy móc thiết bị đủ điều kiện tham gia vào chuỗi cung ứng của các khách hàng như GE,

DOOSAN, PRIMENTALS, DEMAG,...

Kết quả SXKD và thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ nhiệm kỳ III (2014-2019) được thể hiện chi tiết ở bảng dưới đây:

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu/năm	2014	2015	2016	2017	2018	Tỷ lệ 2018/2014
Doanh thu	239,7	325,5	338,3	447,0	450,7	188%
Lợi nhuận trước thuế	0,59	1,82	4,83	1,18	1,70	288%
Nộp ngân sách	2,2	10,1	18,8	28,9	7,7	350%
Thu nhập BQ người/ tháng	6,10	6,85	7,80	8,40	8,81	144%
Cổ tức (%)	0%	0%	0%	0%	2%	

5. Kết luận:

- Nhiệm kỳ 2014-2019 tuy gặp rất nhiều khó khăn bởi tác động khách quan của thị trường việc làm cũng như chủ quan về năng lực nội tại của doanh nghiệp, nhưng HĐQT công ty đã cơ bản hoàn thành nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao phó. Kết quả kinh doanh đã phát triển tương đối tốt trong những năm gần đây đó là sự nỗ lực của từng thành viên HĐQT và nỗ lực lớn của Ban điều hành và toàn bộ CBNV trong công ty.

- Thông qua đại hội này, HĐQT Công ty trân trọng cảm ơn Ban điều hành, toàn thể người lao động trong Công ty và đặc biệt là sự chia sẻ, đồng hành của các quý vị cổ đông đã giành cho Công ty với mong muốn Công ty phát triển ổn định và mạnh mẽ.

PHẦN III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2019-2024

1. Mục tiêu

- Công ty tăng trưởng và phát triển ổn định, khẳng định được vị trí trong lĩnh vực gia công, lắp đặt thiết bị.

- Trước mắt HĐQT xác định mục tiêu chính là theo hướng thiết thực hơn, thúc đẩy vai trò quản trị của các thành viên nhằm tăng tính tương hỗ và xuyên suốt trong các hoạt động.

- Phát triển nguồn nhân lực, nâng cao nhu nhập cho người lao động, xây dựng môi trường xanh – sạch – đẹp, đóng góp nhiều hơn nữa cho cộng đồng xã hội.

2. Kế hoạch SXKD nhiệm kỳ 2019-2024

- HĐQT đề xuất một số chỉ tiêu cơ bản cho giai đoạn 5 năm, cụ thể như sau:

- ❖ Doanh thu tăng từ 5% so với năm trước liền kề;
- ❖ Lợi nhuận trước thuế đạt 0,5% doanh thu trở lên;
- ❖ Chia cổ tức dự kiến từ 3%/năm;



- ❖ Thu nhập bình quân người lao động năm sau tăng hơn năm trước;
 - ❖ Bảo toàn và tăng ổn định vốn chủ sở hữu.
- Một số chỉ tiêu chính cho kế hoạch năm 2019 như sau:
- ❖ Doanh thu : 475 tỷ
 - ❖ Lợi nhuận : 4 tỷ
 - ❖ Đầu tư XD CB : 18,696 tỷ
 - ❖ Chia cổ tức dự kiến : 3%/năm
 - ❖ Tổng thù lao cho HĐQT: 258.300.000 đồng
 - ❖ Tổng thù lao cho BKS : 246.600.000 đồng

3. Các giải pháp thực hiện:

- Tiếp tục giữ vững vai trò là một công ty chế tạo và lắp đặt hàng đầu.
- Mở rộng và duy trì tốt mối quan hệ với các khách hàng, với các tổ chức tín dụng - ngân hàng
- Đa dạng hóa nguồn huy động vốn đáp ứng kịp thời vốn cho SXKD và đầu tư của Công ty; Luôn đảm bảo hài hòa lợi ích giữa cổ đông, công ty và người lao động.
- Duy trì và phát triển hệ thống quản lý chất lượng trên toàn công ty.
- Chú trọng phát triển các nguồn lực nhân sự quản lý, tăng cường công tác tuyển dụng và đào tạo lao động trực tiếp.
- Tăng cường hơn nữa công tác giám sát của HĐQT, nhất là giám sát chiều sâu theo từng lĩnh vực, trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của BKS theo đúng quy định, trên nguyên tắc phòng ngừa là chủ đạo, tránh sai sót ngay từ khâu đầu tiên trong mọi hoạt động.
- Tiếp tục làm tốt hơn nữa công tác phối hợp giữa HĐQT – BTGD và duy trì sự đoàn kết, đồng thuận cao trong mọi hoạt động của Công ty.

Kính thưa các quý vị đại biểu, quý vị cổ đông.

Trên đây là báo cáo Tổng kết năm 2018, nhiệm kỳ III (2014-2019) và kế hoạch định hướng 5 năm tới của HĐQT.

Với vai trò trách nhiệm, là đại diện cho các cổ đông trong công tác quản trị các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của L62 trong nhiệm kỳ mới, HĐQT sẽ tiếp tục củng cố nâng cao năng lực quản trị, tập trung định hướng thực hiện kế hoạch SXKD của công ty theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đưa ra các giải pháp phù hợp, linh hoạt vào từng thời điểm, giai đoạn để tiếp tục xây dựng Công ty ngày càng ổn định, phát triển bền vững, nâng cao uy tín và thương hiệu với khách hàng, các đối tác trong và ngoài nước.

Thay mặt HĐQT tôi chân thành cảm ơn các quý vị cổ đông đã tin tưởng, gắn bó với công ty trong suốt thời gian qua và mong muốn tiếp tục nhận được sự ủng hộ của quý vị cổ đông, để thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, kế hoạch năm 2019 và các năm tiếp

theo.

Kính chúc toàn thể quý vị đại biểu, quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hải Phòng, ngày 20 tháng 04 năm 2019

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trương Đức Thành



Hải Phòng, ngày 20 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 69-2

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ban kiểm soát được quy định trong điều lệ của Công ty CP Lilama 69-2;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 19 tháng 05 năm 2018;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Lilama 69-2 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lilama 69-2 báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động năm 2018, hoạt động nhiệm kỳ III (2014-2019) và kế hoạch nhiệm vụ năm 2019 của Ban kiểm soát như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

1. Tổng kết hoạt động trong năm 2018

1.1 Nhân sự hiện tại của Ban kiểm soát gồm:

- + Trưởng ban kiểm soát chuyên trách: Phùng Phương Linh
- + Thành viên chuyên trách: Vũ Thị Ngà
- + Thành viên kiêm nhiệm: Tô Phi Sơn

1.2 Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã họp 08 phiên nhằm kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, thực hiện Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị công ty. Cụ thể:

- Đánh giá kết quả hoạt động kiểm soát qua các quý, 6 tháng và năm; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban kiểm soát để thực hiện chức trách của Ban kiểm soát.
- Kiểm tra, thẩm định các báo cáo tài chính định kỳ của Công ty.
- Kiểm tra việc ban hành và thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc, qua đó đánh giá tính hợp pháp, hợp lý, kịp thời của công tác quản lý, điều hành Công ty.



- Kiểm tra tính chính xác, trung thực, hợp pháp trong việc lập báo cáo tài chính định kỳ, báo cáo kiểm toán năm.

1.3 Trưởng Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ, xem xét kết quả sản xuất kinh doanh hàng quý của Hội đồng Quản trị.

2. Lương, thù lao của Ban kiểm soát công ty

- Trưởng Ban kiểm soát: 195.750.000 đồng/năm.

Trong đó:

+ Ông Nguyễn Văn Đạt thù lao từ tháng 01 đến tháng 19/5/2018 là: 83.250.000 đồng

+ Bà Phùng Phương Linh thù lao từ 19/5/2018 đến tháng 12 là: 112.500.000 đồng

- Thành viên BKS: 66.600.000 đồng/năm.

Trong đó:

+ Bà Vũ Thị Ngà thù lao từ tháng 01 đến tháng 12 là: 33.300.000 đồng

+ Ông Tô Phi Sơn thù lao từ tháng 01 đến tháng 12 là: 33.300.000 đồng

Tổng cộng lương và thù lao năm 2018 của Ban kiểm soát là: **262.350.000 đồng** (Hai trăm sáu mươi hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

II. TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 5 NĂM

Trong 5 năm qua Công ty CP Lilama 69-2 đã vượt lên các khó khăn của thị trường nói chung, của ngành cơ khí lắp máy nói riêng và tận dụng được những nguồn lực sẵn có của Công ty, cùng với sự nỗ lực của toàn thể CBCNV cũng như sự ủng hộ lâu dài của các Quý vị cổ đông, Công ty đạt được các chỉ tiêu chính sau:

Chỉ tiêu/năm	2014	2015	2016	2017	2018	Tỷ lệ 2018/2014
Doanh thu	239,7	325,5	338,3	447,0	450,7	188%
Lợi nhuận trước thuế	0,59	1,82	4,83	1,18	1,70	288%
Nộp ngân sách	2,2	10,1	18,8	28,9	7,7	350%
Thu nhập BQ người/ tháng	6,10	6,85	7,80	8,40	8,81	144%
Cổ tức (%)	0%	0%	0%	0%	Dự kiến 2%	

Ban kiểm soát luôn theo sát từng bước tiến của Công ty để hoàn thành chức năng giám sát của mình đồng thời cũng ghi nhận thấy sự nỗ lực vượt bậc của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty trong mọi mặt: duy trì hoạt động kinh doanh có lãi, hoàn thành nghĩa vụ ngân sách, nâng cao mức thu nhập bình quân cho người lao động và chia cổ tức cho các cổ đông....

III. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo và thực hiện việc rà soát hệ thống quy chế, quy định quản lý nội bộ để sửa đổi, bổ sung, ban hành mới cho phù hợp với quy định mới của pháp luật và tình hình thực tế hoạt động của Công ty.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định, bảo đảm lợi ích của Công ty và của cổ đông.

Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều được thông qua với sự nhất trí cao của các thành viên và được Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã tích cực, chủ động trong chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển, đạt được kết quả tốt; đảm bảo việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động.

Ban Kiểm soát nhất trí với các đánh giá của Hội đồng quản trị trong báo cáo công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2018.

2. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc, công bố thông tin cho cổ đông

Hội đồng quản trị Công ty tổ chức họp thường kỳ hàng quý. Qua đó, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị đều được triển khai thực hiện một cách nghiêm túc và kịp thời.

Ban kiểm soát đã nhận được đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, các tài liệu về tình hình hoạt động, tài chính của Công ty.

Các thông tin cơ bản về tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty đã được đăng tải công khai trên trang Web của Công ty.

IV. GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NĂM 2018

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ban kiểm soát nhất trí các nội dung chủ yếu trong báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty. Các chỉ tiêu cụ thể như sau:

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH(%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	400	450,74	112,69%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2	1,7	85%
3	Tỷ suất LN trước thuế/ Doanh thu	%	0,5	0,377	75,4%
4	Các khoản ngân sách (số đã nộp)	Tỷ đồng	18	7,77	43,17%
5	Mức chia cổ tức (%)	%	0	2 (Dự kiến)	

Năm 2018 kế hoạch sản xuất kinh doanh một số chỉ tiêu đã hoàn thành và vượt kế hoạch đã đề ra, tuy nhiên chỉ tiêu lợi nhuận mới đạt 85% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Tình hình tài chính của Công ty thời điểm 31/12/2018.

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Cuối năm 2018	Đầu năm 2018	Tăng(+) Giảm(-) %
1	Tổng tài sản	Triệu đồng	614.882	592.413	3,79
-	Tài sản ngắn hạn	Triệu đồng	504.459	485.623	3.88
-	Tài sản dài hạn	Triệu đồng	110.423	106.790	3.4
2	Tổng nguồn vốn	Triệu đồng	614.882	592.413	3,79
-	Nợ phải trả	Triệu đồng	504.401	483.069	4,42
-	Nguồn vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	110.481	109.344	1
3	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/CP	228	153	49

Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán, phản ánh đầy đủ, trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Công ty và phù hợp với các quy định của chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành và được công bố thông tin đúng thời hạn.

3. Kiểm tra, xem xét các khiếu nại

Từ sau kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 19 tháng 05 năm 2018 đến nay, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến, kiến nghị và khiếu nại nào của các cổ đông về các vấn đề liên quan đến Hội đồng quản trị cũng như điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban lãnh đạo công ty.

4. Công tác đầu tư năm 2018

Công ty tiếp tục đầu tư hoàn thành các hạng mục còn lại của dự án năm 2017 chuyển sang với giá trị kế hoạch là 3,99 tỷ đồng, thực hiện một số hạng mục đầu tư của Dự án đầu tư nâng cao năng lực sản xuất Công ty năm 2018 với giá trị kế hoạch là 15 tỷ đồng. Giá trị lũy kế thực hiện đầu tư cả năm là: 13 tỷ đồng trên tổng số 18,99 tỷ đồng kế hoạch.

V. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Công ty tiếp tục có các giải pháp tăng cường tìm kiếm việc làm mở rộng thị trường, tích cực và tập trung công tác thu hồi vốn, tăng vòng quay vốn, nâng cao năng lực quản trị, giảm chi phí lãi vay ngân hàng, đảm bảo dư nợ vay ở mức phù hợp để gia tăng lợi nhuận cho công ty, không để tình trạng công nợ phải thu khó đòi, đảm bảo tiền tạm ứng các cá nhân ở

mức phù hợp, đối với các dự án đầu tư XDCB sau khi đầu tư cần kịp thời quyết toán chuyển sang tài sản và trích khấu hao đầy đủ theo quy định, hạn chế xây dựng dở dang kéo dài.

Các phòng ban chức năng tiếp tục xây dựng và hoàn thiện KPI như một công cụ hữu dụng, một đòn bẩy trong quản trị nhân lực, góp phần thúc đẩy tốt hơn nữa cho các hoạt động của công ty. Kịp thời cập nhật các văn bản pháp luật mới đối với các công ty niêm yết để các hoạt động của công ty tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành.

Ban điều hành có những chiến lược mới nhằm một mặt duy trì được nguồn nhân lực đã quen việc, một mặt thu hút được nhân lực mới đồng thời xây dựng kế hoạch đào tạo phù hợp để Công ty có nguồn lực ổn định sẵn sàng đáp ứng với tiến độ thi công các công trình. Điều đó phụ thuộc rất nhiều vào việc xây dựng một chế độ lao động tiền lương cũng như các chế độ chính sách cho người lao động hợp lý và đầy đủ, đúng thời điểm.

IV. NHIỆM VỤ NĂM 2019 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Với chức năng, nhiệm vụ quyền hạn đã được quy định, Ban kiểm soát thay mặt cổ đông của Công ty thực hiện kiểm tra, giám sát việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty.

Trong năm 2019, Ban kiểm soát sẽ thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thường xuyên và định kỳ, tập trung vào các mặt công tác sau:

Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2019, thực hiện các nội dung khác theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Kiểm tra việc ban hành và thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Hội Đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành Công ty.

Kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý tài chính kế toán, kiểm tra tính chính xác, trung thực, hợp pháp trong việc lập, sử dụng, luân chuyển và lưu trữ chứng từ kế toán, việc lập báo cáo tài chính năm 2019.

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, có đề xuất, kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc để nâng cao hiệu quả công tác quản trị, điều hành Công ty.

Thực hiện các công việc khác khi có yêu cầu của Cổ đông.

Kính thưa Đại hội, trong năm 2018, Ban kiểm soát đã tích cực hoạt động và hoàn thành nhiệm vụ do Hội đồng cổ đông giao. Ban kiểm soát xin trân trọng báo cáo tình hình và kết quả hoạt động nhiệm kỳ 5 năm và hoạt động năm 2018, đề ra nhiệm vụ năm 2019 trình Đại hội đồng cổ đông.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua.

1556
CÔNG TY
PHÂN
VIỆT
- TP.H

gh2

Cuối cùng, thay mặt Ban kiểm soát, kính chúc quý vị đại biểu, quý cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- Tổng giám đốc Công ty;
- Các thành viên BKS
- Lưu:VT

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



Phùng Phương Linh



**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2018, NHIỆM KỲ 5 NĂM
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH NĂM 2019**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Công ty cổ phần Lilama 69-2**

Công ty cổ phần LILAMA 69-2 tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 để đánh giá kết quả hoạt động SXKD năm 2018, tổng kết nhiệm kỳ 5 năm và đề ra phương hướng nhiệm vụ và các mục tiêu của nhiệm kỳ tới.

Thay mặt Ban điều hành, tôi xin báo cáo trước Đại hội:

PHẦN 1: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2018

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2018, Công ty cổ phần LILAMA 69-2 có một số thuận lợi, khó khăn chính như sau:

Thuận lợi:

- Thương hiệu của Công ty đã được khẳng định.
- Cán bộ công nhân viên công ty có trình độ chuyên môn đa phần đã qua đào tạo ít nhất là 2 năm. Bình quân bậc thợ 4/7, đã thành thạo trong việc chế tạo, lắp đặt thiết bị, quen với công việc lưu động, cơ động nhanh.
- Cán bộ quản lý cấp trung và cấp cao có trình độ năng lực thực tiễn.
- Nhà máy được đầu tư trang thiết bị máy móc hàng đầu Việt Nam về lĩnh vực chế tạo thiết bị, tương đối đáp ứng yêu cầu của các đơn hàng.
- Công ty được các tổ chức tín dụng tin cậy, quan hệ hợp tác ngày càng phát triển, gắn bó chặt chẽ, hạn mức bảo lãnh được gia tăng đảm bảo dòng tiền đáp ứng cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Khó khăn:

- Với sự xuất hiện của các Công ty cùng ngành trong và ngoài nước, nên việc tìm kiếm việc làm cạnh tranh khốc liệt, dẫn đến giá ký kết hợp đồng không cao.
- Sự khan hiếm công nhân lao động do phải cạnh tranh với các khu công nghiệp mọc lên khắp các địa phương dẫn tới tình trạng người lao động nhảy việc cao.
- Hầu hết các công trình lắp đặt Công ty thi công ở tỉnh ngoài, có tới 70% CB-CNV làm việc xa nhà, do đó quản lý việc đi lại, ăn ở của CB-CNV gặp nhiều khó khăn, tốn kém.
- Bên cạnh đó nguồn vốn điều lệ của công ty thấp, một số chủ đầu tư chây ỳ không thanh toán theo đúng tinh thần của hợp đồng nên việc luân chuyển dòng tiền có phần hạn chế.
- Nguồn vốn thường xuyên bị chiếm dụng, nợ phải thu cao, tồn đọng trong thời gian dài nên hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu phụ thuộc vào vốn vay dẫn tới giảm lợi nhuận cũng như tăng áp lực về tài chính, về dòng tiền, về trả nợ vay là rất lớn.

Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn, song với quyết tâm cao của tập thể Lãnh đạo, tập trung nguồn lực về con người, thiết bị để thi công hoàn thiện các công trình trọng điểm như: Nhiệt điện Sông Hậu, Nhiệt điện Thăng Long, Nhà máy thép Việt Nhật, Nhiệt điện Thái Bình, Trụ sở làm việc trạm kiểm soát Liên ngành cầu Bắc Luân II, các công trình của Gas Việt Nhật, Primetals, Demag, GE, Cáp treo, XM Tân Thắng,...

1. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Thực hiện 2017	Tỷ lệ thực hiện 2018 so với Kế hoạch	Tỷ lệ thực hiện 2018 so với 2017
Doanh thu	Tỷ đồng	400,00	450,74	447,00	112,6%	100,6%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,00	1,70	1,18	85,0%	144,1%
Lương BQ người/tháng	Triệu đồng	8,60	8,81	8,40	102,4%	104,8%
Nộp ngân sách	Tỷ đồng	18,00	7,77	28,91	43,2%	26,8%
Đầu tư xây dựng cơ bản, trong đó:	Tỷ đồng	18,99	13,00	21,30	68,5%	61%
- Chuyển tiếp từ năm 2017 sang	Tỷ đồng	3,99	3,93			
- Dự án năm 2018	Tỷ đồng	15,00	9,07			
Cổ tức (dự kiến)	%	0	2	0		

2. Về tình hình đầu tư

a. Trong năm 2018 kế hoạch đầu tư là **18,99** tỷ đồng, bao gồm:

- Dự án đầu tư chuyển tiếp từ các năm trước sang là: **3,99** tỷ đồng.
- Dự án đầu tư nâng cao năng lực SX năm 2018 là: **15** tỷ đồng.

b. Thực hiện đầu tư trong năm 2018, công tác đầu tư tiếp tục thực hiện các gói đầu tư chuyển tiếp từ năm trước sang và kế hoạch đầu tư năm 2018 dựa trên nhu cầu thực sự để đảm bảo tiết kiệm trong đầu tư cũng như phát huy được hiệu quả đầu tư. Công tác đầu tư tiếp tục được định hướng, tập trung thực hiện các gói thầu phục vụ ngành nghề kinh doanh cốt lõi của Công ty để nâng cao năng lực thi công. Cụ thể như: Đồ bê tông bãi gia công, cầu trục dầm đơn 5 tấn khẩu độ 14,6m và 23,6m, xây dựng nhà xưởng công nghệ cao, máy cắt lazer CNC, máy lốc 4 trục điều khiển CNC,...

- Tổng giá trị thực hiện/Kế hoạch được phê duyệt theo kế hoạch năm 2018 là: **13,00** tỷ đồng/**18,99** tỷ đồng.

Công tác đầu tư được triển khai theo đúng trình tự đầu tư xây dựng hiện hành và định hướng phát triển của Công ty.

3. Tình hình tài chính và công tác quản lý tài chính.

- Việc quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn: Vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 31/12/2017 là 109,3 tỷ đồng; tại ngày 31/12/2018 là 110,48 tỷ đồng - tăng 1,18 tỷ đồng so với cuối năm 2017;

- Lợi nhuận sau thuế năm 2018 là 1,31 tỷ đồng tăng 432 triệu so với 2017; chi tiết về các chỉ tiêu tài chính có trong Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018.

- Trong năm qua Công ty đã tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động tài chính, rà soát, đối chiếu, phân loại các khoản nợ phải trả, phải thu, tập trung thu hồi công nợ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, thực hiện các giải pháp lành mạnh hóa tài chính doanh nghiệp, thực hiện kiểm kê theo quy định làm cơ sở lập báo cáo tài chính và thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính;

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thu hồi vốn các dự án thi công, nợ đọng từ những năm trước để tập trung nguồn tài chính phục vụ sản xuất kinh doanh, tăng cường công tác quản lý tài chính, thực hiện chế độ báo cáo theo đúng quy định.

4. Công tác tổ chức, lao động, tiền lương.

a. Công tác cán bộ.

Trong phạm vi được phân công trong công tác nhân sự, Ban điều hành đã thực hiện và trình lên Hội đồng quản trị các nội dung theo thẩm quyền bao gồm:

- Miễn nhiệm và chấm dứt hợp đồng lao động theo nguyện vọng cá nhân đối với 01 phó phòng Quản lý dự án, 02 phó phòng Tài chính kế toán;

- Miễn nhiệm 01 Đội trưởng Đội cơ khí.

- Điều động và bổ nhiệm 01 Phó phòng Quản lý dự án.

- Điều động và bổ nhiệm 01 Phó giám đốc nhà máy chế tạo thiết bị, bổ nhiệm 01 Trưởng phòng Kỹ thuật thuộc nhà máy CTTB.

- Miễn nhiệm chức vụ và chấm dứt HĐLĐ theo nguyện vọng các nhân đối với 01 Phó Tổng giám đốc, 01 Kế toán trưởng;

- Tiếp nhận và bổ nhiệm 01 Kế toán trưởng.

b. Công tác nhân lực và đào tạo.

***. Nhân lực**

- Số lao động tuyển dụng và ký Hợp đồng lao động trong năm là: 82 người, trong đó:

+ Kỹ sư, cử nhân: 24 người

+ CNKT các nghề: 58 người.

- Số lao động chấm dứt HĐLĐ trong năm 2018: 116 người;

- Số lao động nghỉ hưu 04 người.

***. Đào tạo:**

- Cử CBNV nghiệp vụ các phòng ban tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ kỹ năng lập kế hoạch kinh doanh, pháp luật về lao động, chính sách bảo hiểm xã hội, thuế, báo cáo tài chính, kiểm soát tài chính trong doanh nghiệp, cập nhật kiến thức thông tin, chính sách pháp luật về an toàn vệ sinh lao động, ... là: 27 người.

- Tự đào tạo, thuê đơn vị cấp chứng chỉ cho thợ hàn phục vụ các công trình:

+ Cấp treo Bà Nà 6/Hương Bình: 2G/3G: 24 thợ

+ Nhiệt điện Sông Hậu 1: 30 thợ 2G/3G

+ Xi măng Tân Thắng: 14 thợ 3G

c. Công tác tiền lương và các chế độ chính sách

- Lãnh đạo Công ty đã chỉ đạo việc thực hiện các chế độ chính sách trong các lĩnh vực: tuyển dụng, sử dụng lao động, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, xây dựng thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động, thực hiện đóng đầy đủ các khoản chế độ

Bảo hiểm xã hội, đảm bảo việc làm và đảm bảo quyền lợi của người lao động, thu nhập bình quân 8,815 triệu đồng/người/tháng.

- Tiền lương đối với thành viên HĐQT, BKS, các người điều hành doanh nghiệp năm 2018 được Công ty xác định và trả lương gắn với các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh so với năm trước liền kề, việc bảo toàn và phát triển vốn của doanh nghiệp vận dụng theo Nghị định 53/2016/NĐ-CP và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018
I	Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát	775.650.000	760.800.000
II	Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng	1.818.000.000	1.626.213.000
Tổng cộng:		2.593.650.000	2.387.013.000

5. Công tác tái cấu trúc doanh nghiệp.

- Công tác tái cấu trúc doanh nghiệp.

Đã triển khai thực hiện Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị của Công ty cổ phần LILAMA 69-2 giai đoạn 2015-2020, định hướng đến năm 2025 theo kế hoạch được phê duyệt, đã cơ bản hoàn thành công tác cơ cấu tổ chức, công tác quản trị và tái cấu trúc tài chính.

Trong năm 2018, ngoài hệ thống quản lý chất lượng như ISO 9001; ISO 14001; OHSAS 18001 và ISO 3834, công ty đã được cấp chứng chỉ ASME vào tháng 5-2018 giúp tăng cường hiệu quả công tác quản trị.

PHẦN II. TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 5 NĂM

Trong 5 năm qua Công ty CP Lilama 69-2 đã vượt lên các khó khăn của thị trường, của ngành và tận dụng được những nguồn lực nội tại của công ty, cùng với sự nỗ lực của toàn thể CBCNV và sự ủng hộ lâu dài của các cổ đông Công ty đạt được các chỉ tiêu chính sau:

Chỉ tiêu/năm	2014	2015	2016	2017	2018	Tỷ lệ 2018/2014
Doanh thu	239,7	325,5	338,3	447,0	450,7	188%
Lợi nhuận trước thuế	0,59	1,82	4,83	1,18	1,70	288%
Nộp ngân sách	2,2	10,1	18,8	28,9	7,7	350%
Thu nhập BQ người/ tháng	6,10	6,85	7,80	8,40	8,81	144%
Cổ tức (%)	0%	0%	0%	0%	Dự kiến 2%	

Đây chưa phải là sự phát triển như kỳ vọng, nhất là chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế. Tuy nhiên đặt trong bối cảnh chung của thị trường và ngành xây lắp nói riêng khi một loạt các công ty phải giải thể, đa phần không đảm bảo đủ việc làm cho người lao động thì sẽ thấy sự nỗ lực của cả tập thể từ lãnh đạo tới CBCNV để dẫn đưa công ty vào quỹ đạo phát triển, thể hiện ở những năm cuối của nhiệm kỳ.

Trong nhiệm kỳ đã hoàn tất được Hệ thống quản lý theo các tiêu chuẩn để có thể tham gia hội nhập trong thời kỳ mới như: ISO9001:2015; ISO 14001:2015; OHSAS 18001; ISO 3834-2006; chứng chỉ ASME và đang hoàn thiện chứng chỉ xuất châu Âu EN 1090 và hệ thống KPI (Dự kiến hoàn thành trong năm 2019).

PHẦN 3: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019

Trải qua những khó khăn, thăng trầm, dần đi vào ổn định về công ăn việc làm nhưng vẫn còn đó bài toán cạnh tranh khốc liệt về giá với các nhà thầu cùng ngành nghề trong đó có rất nhiều nhà thầu nước ngoài.

Bên cạnh đó dù Công ty đã nỗ lực ký kết hợp đồng thì tiếp tục vào vòng thiếu nhân lực khi ngành nghề của Công ty vừa nặng nhọc vừa phải xa nhà không được ưu tiên lựa chọn so với các khu công nghiệp mọc lên như nấm tại các địa phương.

Dựa trên những kết quả đạt được của năm 2018, Ban điều hành đã trình kế hoạch SXKD và được HĐQT thông qua với các chỉ tiêu chính sau:

1. Các chỉ tiêu chính trong kế hoạch SXKD năm 2019

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Tỷ lệ TH so với năm 2018	Chi chú
Doanh thu	Tỷ đồng	475	105,5 %	
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4	235 %	
Lương BQ người/tháng	Triệu đồng	9	102%	
Cổ tức	%	3	150%	
Đầu tư xây dựng cơ bản, trong đó: - Chuyển tiếp từ năm 2018 sang - Năm 2019	Tỷ đồng	18,696 0,196 18,5	143%	

2. Về công tác nhân sự, lao động tiền lương

a. Tuyển dụng

Dự kiến để đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh trong năm, số lượng cần tuyển dụng bổ sung thêm khoảng 175 người, trong đó:

- Công nhân kỹ thuật các nghề: 160 người
- Cán bộ kỹ thuật (kỹ sư hoặc tương đương): 15 người

b. Đào tạo

*. Đào tạo bên ngoài

- Tổ chức cho các cán bộ quản lý, nhân viên nghiệp vụ tham gia các khóa đào tạo nâng cao kiến thức chuyên môn, kỹ năng quản lý điều hành sản xuất để nâng cao năng lực điều hành hoạt động của Công ty. Các nghiệp vụ dự kiến cần tổ chức đào tạo, bồi dưỡng như: quản lý sản xuất, quản trị, nghiệp vụ thuế, lao động, tiền lương, nghiệp vụ kê khai hải quan, phần mềm tính toán kỹ thuật (ETABS, PROKON, SAP,...), thiết kế (Teckla, Autocad, 3DS MAX, Sketchup ...). Số lượng dự kiến: 20-25 người.

- Liên hệ với các đơn vị, trường nghề có chức năng đào tạo để mở các lớp đào tạo nâng cao tay nghề, cấp chứng chỉ cho các nhóm thợ:

- + Thợ hàn (tiêu chuẩn 2G,3G, 6G) : 60-75 người
- + Thợ hàn TIG, MIG, tự động : 20-30 người
- + Thợ gia công, thợ lắp máy, thợ làm sạch bề mặt : 50 người
- + Huấn luyện định kỳ và cấp chứng chỉ ATVSLĐ : 300- 500 người
- + Tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ PCCC : 200 người.

(Công tác đào tạo thợ hàn sẽ triển khai theo yêu cầu thực tế của các đơn vị, của công trình hoặc dự án)

***. Đào tạo nội bộ**

- Tranh thủ sự ủng hộ của các chuyên gia đang công tác tại công ty.
- Tiếp tục mở các lớp đào tạo nội bộ nâng cao tay nghề cho các nhóm thợ: thợ hàn, thợ cắt hơi, thợ gia công, thợ làm sạch bề mặt, dự kiến số lượng 100 người.

c. Công tác tiền lương và các chế độ chính sách

- Thực hiện nghiêm các chế độ chính sách trong các lĩnh vực: tuyển dụng, sử dụng lao động, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, xây dựng thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động, thực hiện đúng đầy đủ các khoản chế độ Bảo hiểm xã hội, đảm bảo việc làm và đảm bảo quyền lợi của người lao động.

- Thu nhập bình quân của người lao động: 9 triệu đồng/người/tháng.
- Lương của Người quản lý và Người điều hành doanh nghiệp: được tính bằng mức năm 2018, công ty lập kế hoạch chi trả như sau:

Đơn vị: đồng

TT	Nội dung	Số lượng người	Kế hoạch năm 2019	
			Tiền lương/Phụ cấp/Thù lao	Thành tiền
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT)			258.300.000
1	Thù lao Thành viên HĐQT	5	45.000.000	225.000.000
2	Phụ cấp Thư ký HĐQT	1	33.300.000	33.300.000
II	BAN ĐIỀU HÀNH			1.596.000.000
1	Tổng giám đốc	1	264.000.000	264.000.000
2	Phó Tổng giám đốc	5	222.000.000	1.110.000.000
3	Kế toán trưởng	1	222.000.000	222.000.000
III	BAN KIỂM SOÁT (BKS)			246.600.000
	Trưởng BKS	1	180.000.000	180.000.000
	Thù lao thành viên BKS	2	33.300.000	66.600.000
	Tổng cộng			2.100.900.000

3. Về đầu tư

Công ty sẽ tiếp tục đầu tư hoàn thành các hạng mục, thiết bị còn lại của Dự án đầu tư nâng cao năng lực sản xuất Công ty năm 2018 chuyển sang với giá trị: 196 triệu

Đồng thời năm 2019, Công ty xây dựng kế hoạch đầu tư dự kiến là 18,5 tỷ đồng, bao gồm thi công một số hạng mục: nối dài nhà để xe máy, máy cắt CNC, máy chấn tôn thủy lực, máy phay giường, công trục 5 tấn và 10 tấn, hoàn thiện nhà xưởng công nghệ cao gồm: hệ thống điện động lực, hệ thống ống công nghệ,

Tùy thuộc vào tình hình thực tế, Công ty xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty điều chỉnh danh mục thiết bị đầu tư và xây lắp cho phù hợp.

4. Về tài chính

- Tích cực thu xếp vốn ngắn hạn đáp ứng cho việc thi công các công trình, thu xếp nguồn vốn vay trung hạn cho các khoản đầu tư.

- Tích cực thực hiện công tác thu hồi vốn để đẩy nhanh vòng quay của vốn, từng bước giảm dần chi phí lãi vay, tăng lợi nhuận cho Công ty.

5. Công tác chăm lo đời sống cho CBCNV.

Trong ngành nghề đặc thù của L62 nhân công là yếu tố chủ chốt, từ cán bộ cấp cao, cấp trung đến công nhân lao động, do đó Công ty luôn xác định để phát triển mạnh và bền vững, yếu tố con người luôn được coi trọng hàng đầu.

Để phát huy sức mạnh này công ty đã nhất quán về sự phối hợp giữa chính quyền với các tổ chức đoàn thể như Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Ban nữ công,... luôn chú ý chăm lo đời sống và đảm bảo tăng thu nhập cho người lao động. Cụ thể:

- Đảm bảo chế độ phúc lợi của người lao động, tăng cường công tác giám sát việc thực hiện chế độ cho người lao động của các trường đơn vị.

- Chỉ đạo các trường đơn vị công tác chăm lo đời sống, chỗ ăn ở của CBCNV tại các công trình Công ty đang thi công, tại nhà máy sản xuất của Công ty nhằm đảm bảo sức khỏe cho người lao động, hỗ trợ chi phí di chuyển đi lại đối với người lao động khi chuyển quân.

- Tổ chức thi đấu thể thao, giao lưu giữa các đơn vị và các hoạt động phong trào như thưởng tết cho đoàn viên công đoàn, quà cho hội hưu lấp máy, các cháu thiếu niên nhi đồng và học sinh là con CBCNV đạt thành tích cao trong học tập,...

- Các CBCNV ốm đau, gia đình có việc Hiếu, Hỷ được quan tâm thăm hỏi kịp thời nhằm động viên tinh thần và tạo mối quan hệ đoàn kết cho người lao động.

6. Những biện pháp chủ yếu để hoàn thành kế hoạch năm 2019

- Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác tiếp thị, đấu thầu, nâng cao năng lực cạnh tranh, bám sát chủ đầu tư, các tổng thầu, chào giá hợp lý để có thể ký kết hợp đồng, đảm bảo công việc cho năm 2019 và các năm tiếp theo.

- Tập trung chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh, thi công các dự án đảm bảo tiến độ, chất lượng, an toàn.

- Đẩy mạnh công tác nghiệm thu, thanh toán, thu hồi vốn, tăng vòng quay của vốn.

- Chú trọng hơn nữa công tác quản trị nhân sự, xây dựng và kiện toàn đội ngũ lãnh đạo phòng, ban Công ty trên tinh thần đề cao trách nhiệm, tăng cường kỷ cương, không ngừng học tập nâng cao trình độ quản lý, điều hành.

- Đẩy mạnh thi đua sáng tạo, khuyến khích người lao động hăng say làm việc, đóng góp sáng kiến, nâng cao năng suất lao động, tiếp tục nghiên cứu áp dụng chính sách tuyển dụng, lương, thưởng phù hợp để thu hút cán bộ, công nhân yêu nghề, có năng lực, trình độ tay nghề cao.

- Xây dựng phương án khoán nhân công tới người lao động nhằm tạo động lực cho người lao động phát huy hết năng lực của bản thân, nâng cao năng suất lao động, tăng chất lượng sản phẩm và giảm thời gian thi công, tạo tiền đề để tăng thu nhập cho người lao động.

- Xây dựng công ty thành Công ty đẳng cấp quốc tế.

Kính thưa Đại hội!

Với sự quan tâm chỉ đạo của, Đảng bộ, Hội đồng quản trị Công ty, các đoàn thể cùng với sự nhất trí, đoàn kết của tập thể CBCNV và đặc biệt là sự ủng hộ của Quý vị cổ đông, tôi tin rằng Công ty cổ phần LILAMA 69-2 sẽ vượt qua mọi khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD năm 2019.

54
TY
VN
69-
HP

- Trên đây là Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2019 của Công ty báo cáo và xin ý kiến thông qua Đại hội.

- Xin cảm ơn Quý vị cổ đông đã đến dự và mong nhận được các ý kiến đóng góp quý báu để Công ty cổ phần LILAMA 69-2 ngày càng phát triển.

Trân trọng cảm ơn!

T.M BAN ĐIỀU HÀNH

TỔNG GIÁM ĐỐC



Vũ Kế Chương



TỜ TRÌNH**Về việc: Thông qua báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama 69-2**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
 Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 69-2;
 Căn cứ Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía Bắc.

Hội đồng quản trị xin báo cáo tóm tắt một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu như sau:

Chỉ tiêu	Số dư tại ngày 31/12/2018
I. TỔNG CỘNG TÀI SẢN	614.882.308.130
1. Tài sản ngắn hạn	504.459.530.330
2. Tài sản dài hạn	110.422.777.800
II. TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	614.882.308.130
1. Nợ phải trả	504.401.515.983
a. Nợ ngắn hạn	486.259.774.245
b. Nợ dài hạn	18.141.741.738
2. Vốn chủ sở hữu	110.480.792.147
a. Vốn góp của chủ sở hữu	82.982.430.000
- Vốn của Tổng công ty LMVN -CTCP	37.305.150.000
- Vốn góp của các cổ đông	45.677.280.000
b. Thặng dư vốn cổ phần	36.462.273
c. Các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu	24.127.808.276
d. Lợi nhuận chưa phân phối	3.334.091.598
III. KẾT QUẢ KINH DOANH	
1. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	450.741.267.212
2. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.703.998.105
3. Thuế thu nhập doanh nghiệp	393.145.336
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.310.852.769

Trên đây là một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu trong năm 2018 của Công ty Cổ phần Lilama 69-2 (Số liệu chi tiết mời quý vị cổ đông xem trong Báo cáo tóm tắt Tài chính đã được kiểm toán năm 2018 trong bộ tài liệu Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 mà chúng tôi đã gửi đến quý vị cổ đông).

Hội đồng quản trị trình báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Xin trân trọng cảm ơn!



Trương Đức Thành

BÁO CÁO
TÓM TẮT TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2018

Căn cứ vào Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Lilama 69-2 cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam Công ty Cổ phần Lilama 69-2 xin báo cáo tóm tắt tình hình tài chính như sau :

A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN:

TT	CHỈ TIÊU	NĂM 2018	NĂM 2017
I.	TÀI SẢN NGẮN HẠN	504.459.530.330	485.623.554.563
1.	Tiền và các khoản tương đương tiền	6.990.441.314	8.312.191.299
2.	Đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-
3.	Các khoản phải thu ngắn hạn	275.272.729.580	285.845.652.278
4.	Hàng tồn kho	221.599.075.087	186.357.266.725
5.	Tài sản ngắn hạn khác	597.284.349	5.108.444.261
II.	TÀI SẢN DÀI HẠN	110.422.777.800	106.789.674.775
1.	Các khoản phải thu dài hạn	2.544.006.015	2.063.361.253
2.	Tài sản cố định	80.052.803.966	83.081.326.706
3.	Bất động sản đầu tư	-	-
4.	Tài sản dở dang dài hạn	22.477.198.912	16.280.050.603
5.	Đầu tư tài chính dài hạn	-	-
6.	Tài sản dài hạn khác	5.348.768.907	5.364.936.213
III.	TỔNG TÀI SẢN	614.882.308.130	592.413.229.338
IV.	NỢ PHẢI TRẢ	504.401.515.983	483.069.156.214
1.	Nợ ngắn hạn	486.259.774.245	457.454.807.359
2.	Nợ dài hạn	18.141.741.738	25.614.348.855
V.	VỐN CHỦ SỞ HỮU	110.480.792.147	109.344.073.124
1.	Vốn góp của chủ sở hữu	82.982.430.000	82.982.430.000
	- Vốn góp của Tổng công ty LMVN -CTCP	37.305.150.000	37.305.150.000
	- Vốn góp của các cổ đông	45.677.280.000	45.677.280.000
2.	Thặng dư vốn cổ phần	36,462,273	36.462.273
3.	Quỹ đầu tư phát triển	20.692.851.386	19.996.316.398
4.	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	3.434.956.890	3.434.956.890
5.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	3.334.091.598	2.893.907.563
VI.	TỔNG NGUỒN VỐN	614.882.308.130	592.413.229.338



B. KẾT QUẢ KINH DOANH

TT	CHỈ TIÊU	NĂM 2018	NĂM 2017
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	450.741.267.212	447.000.929.462
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	450.741.267.212	447.000.929.462
4	Giá vốn hàng bán	410.135.380.587	409.333.606.519
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	40.605.886.625	37.667.322.943
6	Doanh thu hoạt động tài chính	363.651.108	145.103.111
7	Chi phí tài chính	24.949.833.201	21.562.606.606
8	Chi phí bán hàng	-	-
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	15.774.930.923	17.244.077.573
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	244.773.609	(994.258.125)
11	Thu nhập khác	7.437.368.881	2.703.748.768
12	Chi phí khác	5.978.144.385	527.954.071
13	Lợi nhuận khác	1.459.224.496	2.175.794.697
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.703.998.105	1.181.536.572
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	393.145.336	303.495.338
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1.310.852.769	878.041.234
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	228	153

Trên đây là Báo cáo tóm tắt tình hình Tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-2. Hội đồng quản trị báo cáo và xin ý kiến thông qua Đại hội.
Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY
CỔ PHẦN
LILAMA 69-2

Q. HỒNG BÀNG - TP. HẢI PHÒNG

M.S.D.N. 02001556

TRƯƠNG ĐỨC THÀNH

Hải phòng, ngày 20 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH**Về việc: Phân phối lợi nhuận năm 2018****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama 69-2**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
 Căn cứ Điều lệ và Quy chế tài chính của Công ty cổ phần Lilama 69-2;
 Căn cứ Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía Bắc.
 Công ty xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau :

TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
I	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang	2.023.238.829	
II	Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018		
1	Lợi nhuận trước thuế	1.703.998.105	
2	Thuế TNDN	393.145.336	
3	Các khoản giảm trừ		
4	Lợi nhuận còn lại sau giảm trừ, sau thuế	1.310.852.769	II.1-II.2-II.3
III	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018	1.310.852.769	
1	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	262.170.554	II.4 x 20%
2	Trích quỹ khen thưởng , phúc lợi	262.170.554	II.4 x 20%
3	Lợi nhuận còn lại (LN sau thuế - Trích các quỹ)	786.511.661	II.4-III.1-III.2
IV	Lợi nhuận còn lại sau khi đã phân phối năm 2018	2.809.750.490	I+III.3
V	Chi trả cổ tức năm 2018	1.659.648.600	2%
VI	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm 2019	1.150.101.890	IV-V

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.
 Xin trân trọng cảm ơn!

**Trương Đức Thành**

Số: 39.../HĐQT L62-2019

Hải phòng, ngày 20 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

**V/v: Báo cáo chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2018
và kế hoạch chi trả năm 2019**

Kính gửi **Đại hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần Lilama 69-2**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường Công ty Cổ phần Lilama 69-2 năm 2019 thông qua báo cáo chi trả tiền lương, thù lao thực hiện của HĐQT, BKS và cán bộ quản lý, điều hành năm 2018 và phương án chi trả cho năm 2019 như sau:

I. Tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và cán bộ quản lý, điều hành năm 2018.

1. Kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018:

a. Tiền lương đối với cán bộ quản lý, điều hành chuyên trách được Công ty xác định và trả lương gắn với các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh so với năm trước liền kề, việc bảo toàn và phát triển vốn của doanh nghiệp vận dụng theo Nghị định 53/2016/NĐ-CP và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH.

b. *Thù lao với cán bộ quản lý không chuyên trách:*

- Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát bằng 15% mức lương của thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách.
- Thù lao của thành viên Ban kiểm soát và Thư ký bằng 15% mức lương của Kế toán Trưởng Công ty.

2. Báo cáo thực hiện năm 2018:

Trong năm 2018, ĐHĐCĐ phê chuẩn việc trả lương, thù lao của cán bộ quản lý, điều hành là bao gồm: 05 thành viên Hội đồng quản trị, 07 thành viên Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và 03 thành viên Ban kiểm soát, 01 thư ký là **2.593.650.000** đồng. Thực tế, Công ty đã thực hiện chi trả là **2.387.013.000** đồng, chi tiết như sau:

- Tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT là **760.800.000** đồng.
- Tiền lương của Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng là **1.626.213.000** đồng.

II. Phương án chi trả tiền lương và thù lao năm 2019:

Hội đồng quản trị dự kiến mức tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT và tiền lương của Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng năm 2019 được xác định gắn với các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh so với năm trước liền kề, việc bảo toàn và phát triển vốn của doanh nghiệp.



Mức chi trả bằng năm 2018, tổng mức tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT là **504.900.000** đồng. Cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Số lượng người	Kế hoạch năm 2019	
			Tiền lương/Phụ cấp/Thù lao	Thành tiền
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			258.300.000
1	Thù lao thành viên HĐQT	5	45.000.000	225.000.000
3	Phụ cấp Thư ký HĐQT	1	33.300.000	33.300.000
II	BAN KIỂM SOÁT			246.600.000
1	Trưởng Ban kiểm soát	1	180.000.000	180.000.000
2	Thành viên Ban kiểm soát	2	33.300.000	66.600.000
Tổng cộng				504.900.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua ./.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trương Đức Thành

Hải phòng, ngày 20 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

**Về việc: Thông qua việc sửa đổi một số nội dung
Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama 69-2

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 69-2;

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 của Chính phủ ban hành Nghị định hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng

Hội đồng quản trị xin kính trình một số nội dung sửa đổi của Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty phù hợp với Luật doanh nghiệp 2014 như sau:

Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi
<p>Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Định hướng phát triển công ty, kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty;</p> <p>b. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc;</p> <p>c. Thông qua báo cáo tài chính năm;</p> <p>2. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như</p>	<p>Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.</p> <p>2. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Định hướng phát triển công ty;</p> <p>b. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</p> <p>c. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;</p> <p>3. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:</p> <p>a. Sửa đổi và bổ sung điều lệ</p> <p>b. Loại cổ phần và tổng số cổ phần được chào bán của từng loại;</p> <p>c. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>d. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;</p> <p>e. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;</p>



nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

3. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tán thành:

a. Loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán;

b. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;

c. Dự án đầu tư hoặc giao dịch mua, bán tài sản Công ty có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo báo cáo tài chính gần nhất của công ty được kiểm toán;

d. Tổ chức lại, giải thể công ty;

e. Sửa đổi và bổ sung Điều lệ công ty

4. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 65% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết tán thành (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản), trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này;

5. Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.

4. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 65% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết tán thành (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản), trừ trường hợp quy định tại khoản 3 và khoản 5 Điều này;

5. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua; trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.

Hội đồng quản trị kính và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Xin trân trọng cảm ơn!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trương Đức Thành

TỜ TRÌNH**Về việc: Thông qua việc sửa đổi một số nội dung Quy chế quản trị nội bộ công ty****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama 69-2**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 của Chính phủ ban hành Nghị định hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 69-2;

Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Lilama 69-2.

Hội đồng quản trị xin kính trình một số nội dung sửa đổi của Quy chế quản trị nội bộ của công ty phù hợp với Luật doanh nghiệp 2014 và Điều lệ sửa đổi như sau:

Quy định tại Quy chế quản trị công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi
<p>Khoản 1, 2, Điều 12. Việc Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản</p> <p>1. Các trường hợp không được lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản</p> <p>a. Loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán;</p> <p>b. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;</p> <p>c. Dự án đầu tư hoặc giao dịch mua, bán tài sản Công ty có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo báo cáo tài chính gần nhất của công ty được kiểm toán;</p> <p>d. Tổ chức lại, giải thể công ty;</p> <p>e. Sửa đổi và bổ sung Điều lệ công ty;</p> <p>f. Định hướng phát triển công ty, kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty;</p> <p>g. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc;</p> <p>h. Thông qua báo cáo tài chính năm;</p> <p>2. Các trường hợp được lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản</p>	<p>Khoản 1, Điều 12. Việc Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản</p> <p>1. Ngoại trừ các nội dung, vấn đề phải được Đại hội đồng Cổ đông thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 21 Điều lệ công ty, Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.</p>

Ngoại trừ các nội dung, vấn đề phải được Đại hội đồng Cổ đông thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 21 Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.

Hội đồng quản trị kính và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Xin trân trọng cảm ơn!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trương Đức Thành



Hải phòng, ngày 20 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc: **Chuyển đổi Chi nhánh Công ty CP Lilama 69-2 – Xí nghiệp Lắp máy và Xuất nhập khẩu thành Công ty cổ phần**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama 69-2

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 69-2.

Do nhu cầu về quản trị và phát triển của Công ty trong thời gian tới, Hội đồng quản trị công ty kính đề nghị Quý cổ đông thông qua việc Chuyển đổi Chi nhánh Công ty cổ phần Lilama 69-2 – Xí nghiệp Lắp máy và Xuất nhập khẩu thành Công ty cổ phần.

Hội đồng quản trị công ty có trách nhiệm tiến hành các thủ tục chuyển đổi Chi nhánh CTCP Lilama 69-2 – Xí nghiệp Lắp máy và Xuất nhập khẩu thành Công ty cổ phần theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trương Đức Thành

Số: 44./HĐQT L62-2019

Hải phòng, ngày 20 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc: Chủ tịch HĐQT được kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama 69-2

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 của Chính phủ ban hành Nghị định hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 69-2.

Do nhu cầu về quản trị và phát triển của Công ty trong thời gian tới, Hội đồng quản trị công ty kính đề nghị Quý cổ đông thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị được kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc Công ty

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trương Đức Thành

Hải phòng, ngày 20 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc: Miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2014 - 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Lilama 69-2

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 69-2.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp và điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty thì nhiệm kỳ của thành viên HĐQT là 05 năm, đến nay nhiệm kỳ thứ III (2014 – 2019) của HĐQT, BKS Công ty đã hết.

Do đó Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ III (2014 – 2019) Công ty Cổ phần Lilama 69-2 để tiến hành bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2019 – 2024)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trương Đức Thành